

Số: /TTr-UBND

Việt Yên, ngày tháng 01 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Đề án “Hỗ trợ mở rộng, cải tạo, nâng cấp đường trục thôn, tổ dân phố, đường ngõ xóm trên địa bàn huyện Việt Yên năm 2022”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 162-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển huyện Việt Yên trở thành thị xã vào năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 513/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 162-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển huyện Việt Yên trở thành thị xã vào năm 2025;

Thực hiện Kết luận số 185-TB/TU ngày 12/9/2021 của Thường trực Huyện ủy;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 14/TTr-KTHT ngày 11/01/2022 của phòng Kinh tế và Hạ tầng.

UBND huyện trình HĐND huyện thông qua Đề án "Hỗ trợ mở rộng, cải tạo, nâng cấp đường trục thôn, tổ dân phố, đường ngõ xóm trên địa bàn huyện Việt Yên năm 2022" với các nội dung sau:

1. Mục đích xây dựng Đề án

Rà soát lại toàn bộ hệ thống các tuyến đường hiện trạng trên địa bàn các xã, thị trấn để đánh giá khả năng đáp ứng về giao thông trong tình hình phát triển của huyện; Thống kê các tuyến đường có khả năng mở rộng để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông hiện đại, đồng bộ trên địa bàn huyện đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, ngoài việc tập trung đầu tư xây dựng các tuyến đường trọng điểm đối ngoại còn phải tập trung mở rộng các tuyến đường trục xã, trục thôn, đường ngõ, xóm, hoàn thiện kết cấu hạ tầng để nâng cao đời sống của nhân dân, nhất là các xã nội thị chưa đảm bảo tiêu chí về giao thông (Thị trấn Bích Động, Nénh, Tăng Tiến, Hồng Thái, Vân Trung, Quang Châu, Ninh Sơn, Quảng Minh, Tự Lạn). Đầu tư mở rộng các tuyến đường trục xã,

liên xã, trực thôn để đạt chỉ tiêu thành phường. Gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện nhằm nâng cao đời sống của nhân dân, giảm bớt sự chênh lệch cách biệt giữa nông thôn và thành thị.

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp điều kiện của huyện để phát triển bền vững kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư phát triển, nhanh chóng đưa huyện trở thành huyện Công nghiệp - Đô thị và vươn lên vị trí dẫn đầu toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông là sự nghiệp chung, vừa là quyền lợi vừa là nghĩa vụ của toàn huyện, mọi người dân đều có trách nhiệm tham gia đóng góp, trước hết là trong khâu giải phóng mặt bằng, nhân dân tự nguyện hiến đất để mở rộng các tuyến đường giao thông tại khu dân cư, nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng bảo đảm lợi ích hài hoà giữa Nhà nước và nhân dân.

Tập trung chỉ đạo, phát huy tốt vai trò trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, xã hội; huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực của xã hội và cơ chế khuyến khích, bảo đảm lợi ích hợp lý nhằm triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã đề ra (nhân dân hiến đất, nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng). Nâng cao hơn nữa nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kết cấu hạ tầng giao thông đối với sự phát triển của các ngành, lĩnh vực, địa phương. Cụ thể yêu cầu đặt ra:

- Đối với đường trực thôn, tổ dân phố: nhân dân tự nguyện hiến đất để mở rộng mặt đường $\geq 5,0m$, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông với mặt đường bê tông xi măng, hệ thống thoát nước;

- Đối với đường ngõ, xóm: nhân dân tự nguyện hiến đất để mở rộng mặt đường $\geq 3,0m$, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông với mặt đường bê tông xi măng, hệ thống thoát nước;

3. Nội dung đề án

3.1. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ kinh phí phải tuân thủ nguyên tắc: không mở rộng mặt đường thì không hỗ trợ, không hiến đất thì không hỗ trợ;

- Đối tượng hỗ trợ: Các thôn, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) thực hiện các dự án đường làm mới hoặc mở rộng đường trực thôn (nhân dân tự nguyện hiến đất để mở rộng mặt đường $\geq 5,0m$) và đường ngõ xóm (nhân dân tự nguyện hiến đất để mở rộng mặt đường $\geq 3,0m$), có hạng mục rãnh thoát nước; sử dụng kết cấu mặt đường bê tông xi măng mác 250# trên địa bàn huyện (trừ các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư theo chương trình, dự án khác).

3.2. Nguồn vốn hỗ trợ và mức hỗ trợ

- Nguồn vốn:

+ Ngân sách huyện: Nguồn tăng thu sử dụng đất năm 2021, kinh phí hỗ trợ không vượt quá 100.000.000.000 đồng (*Một trăm tỷ đồng*).

+ Ngân sách xã, nhân dân đóng góp và các nguồn huy động khác (khuyến khích sử dụng nguồn xã hội hóa để thực hiện).

- Mức hỗ trợ:

Đối với đường trục thôn, tổ dân phố:

- Đổ BTXM mới với toàn bộ mặt đường đạt bề rộng 5,0m: ngân sách huyện hỗ trợ 100% xi măng đến chân công trình và một phần kinh phí 350.000.000 đồng/km (nếu mặt đường làm mới >5,0 m thì kinh phí hỗ trợ sẽ tăng theo tỷ lệ $(B_{mới}/5) \times 350.000.000$ đồng);

- Đường hiện trạng còn tốt nhỏ hơn 5,0m, cạp mở rộng thêm để đạt bề rộng $\geq 5,0m$: ngân sách huyện hỗ trợ 100% xi măng đến chân công trình và một phần kinh phí nhân theo tỷ lệ $(B_{cạp}/5) \times 350.000.000$ đồng;

- Đường hiện trạng đã hư hỏng nhỏ hơn 5,0m, đổ BTXM trên toàn bộ mặt hư hỏng và phần cạp mở rộng để đạt bề rộng $\geq 5,0m$: ngân sách huyện hỗ trợ 100% xi măng đến chân công trình và một phần kinh phí nhân theo tỷ lệ $(B_{mới}/5) \times 350.000.000$ đồng.

Đối với đường ngõ, xóm:

- Đổ BTXM mới với toàn bộ mặt đường đạt bề rộng 3,0m: ngân sách huyện hỗ trợ 100% xi măng đến chân công trình và một phần kinh phí khoảng 100.000.000 đồng/km (nếu mặt đường làm mới >3,0 m thì kinh phí hỗ trợ sẽ tăng theo tỷ lệ $(B_{mới}/3) \times 100.000.000$ đồng);

- Đường hiện trạng còn tốt nhỏ hơn 3,0m, cạp mở rộng thêm để đạt bề rộng $\geq 3,0m$, ngân sách huyện hỗ trợ 100% xi măng đến chân công trình và một phần kinh phí nhân theo tỷ lệ $(B_{cạp}/3) \times 100.000.000$ đồng;

- Đường hiện trạng đã hư hỏng nhỏ hơn 3,0m, đổ BTXM trên toàn bộ mặt hư hỏng và phần cạp mở rộng để đạt bề rộng $\geq 3,0m$, ngân sách huyện hỗ trợ 100% xi măng đến chân công trình và một phần kinh phí nhân theo tỷ lệ $(B_{mới}/3) \times 100.000.000$ đồng.

4. Tiến độ thực hiện và phương thức thực hiện

4.1. Tiến độ thực hiện: năm 2022 gắn với lộ trình củng cố tiêu chí đô thị loại IV, thị xã, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Chính sách có thể kết thúc trước 31/12/2022 nêu giải ngân hết số tiền tối đa 100.000.000.000 (*Một trăm tỷ đồng*).

4.2. Phương thức thực hiện

Trên cơ sở Kế hoạch của cả giai đoạn đã ban hành và tình hình thực tế, UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, lựa chọn, quyết định danh mục công trình năm 2022, trình tự thực hiện như sau:

- UBND các huyện thông báo mức hỗ trợ cho từng xã theo đề án được phê duyệt; UBND các xã thông báo mức hỗ trợ đến từng thôn, tổ dân phố.

- Các thôn, tổ dân phố tổ chức họp thống nhất, lập danh mục các công trình đầu tư của năm 2022; có cam kết về tự hiến đất, giải phóng mặt bằng đáp ứng quy mô yêu cầu tại điểm 1.1 mục III của Đề án, đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện công trình (*theo Mẫu số 01*). Danh mục công trình đầu tư được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên gửi về UBND xã (kèm theo biên bản họp thôn, tổ dân phố; nghị quyết chi bộ thôn, tổ dân phố), trước ngày 20/3/2022.

- UBND các xã rà soát, tổng hợp, xây dựng Kế hoạch, danh mục các công trình thực hiện của năm 2022 (*theo Mẫu số 02*) và biểu giải trình nguồn vốn đối ứng (nếu có). Danh mục công trình thực hiện của xã được lập, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, gửi về phòng Kinh tế và Hạ tầng, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch để thẩm định trước ngày 15/4/2022 (Lưu ý, các dự án sử dụng nguồn vốn thuộc ngân sách xã phải phù hợp với khả năng huy động vốn của địa phương). Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm thẩm định giá xi măng tại thời điểm trình để tham mưu cấp vốn.

- Trên cơ sở danh mục các công trình đầu tư do các xã đề xuất, dự kiến kế hoạch hỗ trợ của huyện và khả năng cân đối của ngân sách xã, thị trấn, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; thông báo danh mục công trình đủ điều kiện đầu tư năm 2022 (*theo Mẫu số 03*) gửi phòng Kinh tế và Hạ tầng và UBND xã trước 25/4/2022.

- Trên cơ sở thẩm định vốn của phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổng hợp danh mục trình UBND huyện phê duyệt danh mục thực hiện hàng năm (*theo Mẫu số 04*).

- Trên cơ sở quyết định danh mục thực hiện của UBND huyện, UBND xã hướng dẫn thôn, tổ dân phố thành lập tổ đội thi công để tổ chức thực hiện công trình.

- Trên cơ sở quyết định danh mục thực hiện của UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện ban hành quyết định phân bổ, giao vốn cho UBND các xã tổ chức thực hiện (sau khi công trình thực hiện khối lượng đạt khoảng 30%).

- Trên cơ sở danh mục công trình được phê duyệt và Quyết định phân bổ vốn, UBND các xã sử dụng nguồn kinh phí của huyện để mua xi măng, cấp phát cho Ban lãnh đạo thôn, tổ dân phố hoặc cấp bằng tiền (trên cơ sở quy đổi khối lượng xi măng theo công trình). Đồng thời, ký kết hợp đồng với tổ thợ do thôn, tổ

dân phố thành lập. Thanh toán, quản lý kinh phí hỗ trợ cho tổ thợ theo quy định của pháp luật.

4.3. Hỗ trợ, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình

- Lộ trình hỗ trợ: Sau khi UBND các xã hoàn thành công tác GPMB, gửi văn bản cho UBND huyện, phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì phối hợp cùng phòng Tài chính - kế hoạch, kiểm tra nghiệm thu mặt bằng đảm bảo theo mặt cắt quy định của Đề án. Căn cứ biên bản nghiệm thu mặt bằng, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện cấp vốn trên cơ sở đề nghị của UBND cấp xã.

- Sau khi hoàn thành công trình, UBND cấp xã có văn bản thông báo mời cơ quan chuyên môn huyện nghiệm thu (Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Tài Chính - Kế hoạch) làm cơ sở thực hiện Quyết toán hoàn thành dự án theo quy định.

4. Điều chỉnh danh mục công trình

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch hàng năm, nếu có sự thay về nội dung đầu tư theo danh mục đã được duyệt, UBND xã tổng hợp trình UBND huyện (thông qua phòng Kinh tế và Hạ tầng) quyết định điều chỉnh trên cơ sở không vượt quá tổng kinh phí hỗ trợ.

(Có dự thảo Nghị quyết và hồ sơ Đề án kèm theo)

UBND huyện trình HĐND huyện xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Phòng KTHT;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Bách